ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
*
Số 102 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 23 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Kế hoạch 121-KH/TU ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển và Chương trình hành động số 32-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 121-KH/TU, ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(Kế hoạch số 121-KH/TU)* về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển *(Nghị quyết số 18-NQ/TW)* và Chương trình hành động số 32-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW *(Chương trình số 32-CTr/TW),* Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình số 32-CTr/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 121-KH/TU tạo sự thống nhất cao về nhận thức, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, các tầng lớp Nhân dân về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển.

2. Cụ thể hóa nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch số 121-KH/TU phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của tỉnh; gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; xác định rõ lộ trình triển khai thực hiện, cơ chế phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo việc triển khai thống nhất, đồng bộ theo phương châm *"sáu rõ"*, lấy hiệu quả, thực

chất làm thước đo; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân.

3. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch số 121-KH/TU và Kế hoạch này phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận có liên quan của Trung ương và Tỉnh ủy, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Hiến pháp và pháp luật được tôn trọng, chấp hành nghiêm; an ninh con người được bảo đảm toàn diện; quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; môi trường sống an toàn, lành mạnh, nhân văn.

Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, kiến tạo phát triển trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, quyền làm chủ của Nhân dân và sự tham gia của toàn xã hội trong quản trị và phát triển xã hội.

Phát triển kinh tế xanh, nhanh, bền vững gắn với tiến bộ, công bằng xã hội; xây dựng con người Lai Châu phát triển toàn diện trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam và bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; bảo đảm mọi người dân được sống an toàn, có cơ hội phát triển và thụ hưởng công bằng thành quả phát triển; nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số hạnh phúc, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân; từng bước hình thành "trật tự tự thân" của xã hội; tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển xanh, nhanh, bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu đến năm 2030

Cơ bản xây dựng được nền tảng của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Hiến pháp và pháp luật được tôn trọng, chấp hành nghiêm;

văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; an ninh con người được bảo đảm tốt hơn; từng bước hoàn thiện nền quản trị xã hội hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hệ thống an sinh xã hội được củng cố theo hướng bao trùm, đa tầng, hiện đại và bền vững; chất lượng cuộc sống, mức độ hài lòng và hạnh phúc của Nhân dân được nâng cao; phấn đấu đưa Lai Châu trở thành tỉnh phát triển trung bình của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Một số chỉ tiêu cụ thể:

Triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Kế hoạch số 121-KH/TU; từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chí và điều kiện bảo đảm xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; đưa văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; xây dựng và thực hành văn hóa Đảng, văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên.

Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm an ninh con người; hằng năm phấn đấu kéo giảm ít nhất 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phấn đấu hằng năm có 15% xã, phường không xảy ra phạm tội về trật tự xã hội; thực hiện hiệu quả lộ trình xây dựng xã, phường không ma túy của tỉnh, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh không có ma túy.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung cấp dịch vụ công. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt tối thiểu 95%.

Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường ở cấp trung học phổ thông đạt từ 60% trở lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 35%; 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần, hướng tới cơ bản miễn viện phí cho toàn dân; đến năm 2030, tỷ lệ thất nghiệp chung khoảng 1%; thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 26,3%; 86% hộ gia đình, 78% thôn, bản, khu phố đạt danh hiệu văn hóa và 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, bảo đảm thực chất.

Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,623; tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01 đến 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5 cm; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt 70 tuổi, trong đó, thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 65 năm. Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng quy chuẩn về môi trường đạt 98%.

Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, bền vững; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới, lấy đô thị làm động lực phát triển vùng, gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; từng bước hình thành các địa phương kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hoàn thành xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Hiến pháp và pháp luật được tôn trọng, thực thi nghiêm minh; văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Nền quản trị xã hội hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chính quyền hoạt động công khai, minh bạch, phục vụ tốt Nhân dân.

An ninh con người được bảo đảm toàn diện; quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; hệ thống an sinh xã hội hiện đại, bao trùm, đa tầng và bền vững; mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, nhân văn, có cơ hội phát triển toàn diện và được thụ hưởng công bằng thành quả phát triển. Các giá trị lịch sử, văn hóa và bản sắc tốt đẹp của các dân tộc được bảo tồn, phát huy; chất lượng cuộc sống, chỉ số hạnh phúc, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân không ngừng được nâng cao.

Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về vị trí chiến lược, kinh tế cửa khẩu, du lịch khám phá, mạo hiểm, văn hóa và sinh thái; duy trì quan hệ hợp tác toàn diện với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) và các tỉnh Bắc Lào; mở rộng hợp tác quốc tế; góp phần tăng cường liên kết khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xây dựng Lai Châu trở thành tỉnh phát triển trung bình của cả nước.

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, nâng cao nhận thức, thống nhất tư duy và hành động trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-

NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch số 121-KH/TU

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch số 121-KH/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân; gắn việc quán triệt với xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực quản trị xã hội; tăng cường năng lực dự báo, hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Thực hiện đầy đủ, thực chất phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên và sự tham gia chủ động, tích cực của Nhân dân trong quản trị xã hội.

Quán triệt sâu sắc quan điểm lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu, nguồn lực và động lực của sự phát triển; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an ninh con người và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và khai thác hiệu quả dữ liệu trong quản trị xã hội, tạo động lực cho phát triển xanh, nhanh, bền vững của tỉnh.

Kịp thời cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch số 121-KH/TU và Kế hoạch này trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và các cơ chế, chính sách của tỉnh; bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện. Tổng kết thực tiễn, từng bước hoàn thiện mô hình xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội

Tập trung xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội trở thành giá trị cốt lõi, nền tảng của đời sống xã hội; nâng cao ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng hiện đại, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông, người có uy tín và các nền tảng số trong nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu trong chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng văn hóa công vụ chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân để lan tỏa mạnh mẽ đến mọi người dân.

Đưa giáo dục pháp luật, văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong gia đình, nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

Phối hợp gắn việc chấp hành pháp luật với các phong trào thi đua yêu nước, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Phối hợp xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về chấp hành pháp luật, văn hóa công vụ, văn hóa doanh nghiệp, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương và tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển xanh, nhanh, bền vững của tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật và thực thi công vụ; xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, bảo đảm không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật và tư pháp; bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm minh, công bằng; quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân được tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và mỗi người dân trong giám sát, tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện pháp luật và các chuẩn mực xã hội.

3. Xây dựng con người Lai Châu thời kỳ mới là chủ thể, nguồn lực và động lực của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Xây dựng con người Lai Châu thời kỳ mới phát triển toàn diện, có khát vọng vươn lên, tinh thần đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp ủy, chính quyền trong giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam.

Phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng mở, hiện đại, thực học, thực nghiệp, xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy học tập suốt đời. Xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục toàn diện; từng bước chuyển từ tư duy quản lý giáo dục sang quản trị phát triển giáo dục; bảo đảm đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập, tạo cơ hội để mọi người học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân; tập trung nguồn lực, nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục; gắn chặt giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, truyền thống, văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức công dân; đẩy mạnh giáo dục văn hóa số, kỹ năng số, an toàn thông tin và an ninh mạng cho học sinh, sinh viên, nhằm nâng cao khả năng ứng xử lành mạnh, an toàn của học sinh, sinh viên trong môi trường số. Xây dựng văn hóa học đường, môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, lành mạnh; lồng ghép nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển phù hợp với từng cấp học. Phát huy vai trò của gia đình, các thiết chế văn hóa, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống, xây dựng nhân cách, ý thức trách nhiệm xã hội.

Bảo đảm công bằng, bình đẳng trong giáo dục và đào tạo; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế, không để ai bị bỏ lại phía sau trong tiếp cận giáo dục. Xây dựng và triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách nhằm phát triển, thu hút và trọng dụng đội ngũ trí thức, nhân tài, nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn trong nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả quản lý, xây dựng con người và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và phát triển con người. Triển khai hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh; nâng cao khả năng nhận diện, phòng ngừa, xử lý thông tin xấu độc, nội dung không phù hợp trên môi trường số, nhất là đối với trẻ em, thanh thiếu niên và các nhóm yếu thế.

Thực hiện đồng bộ các chính sách dân số, bảo đảm duy trì mức sinh, cơ cấu dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, gắn với phát triển nguồn nhân lực, an sinh xã hội và thị trường lao động. Chú trọng xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh; phát huy các phong trào văn hóa, thể thao trong cộng đồng, nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc con người Lai Châu; tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; gắn giáo dục thể chất với giáo dục đạo đức, tri thức và kỹ năng sống.

4. Xây dựng và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội Việt Nam trên địa bàn tỉnh thời kỳ mới

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam. Xây dựng, phát triển văn hóa trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh và hệ điều tiết trong quản trị xã hội, cùng với pháp luật, đạo đức, trách nhiệm xã hội, góp phần từng bước hình thành cơ chế tự điều chỉnh, xây dựng "trật tự tự thân" của xã hội.

Xây dựng và phát triển văn hóa toàn diện, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; trọng tâm là xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư và trên không gian số.

Xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân làm chủ thể và trung tâm; nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở. Phát huy nhân tố tích cực của văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng, các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của gia đình, dòng họ, từng dân tộc và địa phương. Bảo tồn lễ hội truyền thống và định hướng phát triển các lễ hội mới nhằm phát huy bản sắc văn hóa, gắn với du lịch và phát triển kinh tế.

Củng cố và lan tỏa văn hóa Đảng gắn với tính tiên phong, gương mẫu, liêm chính và phụng sự Nhân dân của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với liêm chính, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật thực thi và tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; văn hóa công dân gắn với thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội và tinh thần cộng đồng; văn hóa doanh nghiệp gắn với đạo đức kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội; văn hóa số gắn với chuẩn mực ứng xử, đạo đức, trách nhiệm và văn minh trên môi trường số.

Xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội; phát huy các giá trị hiếu nghĩa, thủy chung, trách nhiệm, yêu thương, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường các giải pháp xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và hạn chế tình trạng ly hôn. Đẩy mạnh thực hiện chính sách về gia đình; quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ và người cao tuổi; tăng cường phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột đối với phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế.

Tập trung bảo tồn và phát huy các giá trị và bản sắc văn hóa đặc sắc, khác biệt của tỉnh. Thực hiện nếp sống văn hóa mới, xóa bỏ các hủ tục, phong tục không còn phù hợp. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc định hướng thị hiếu, thẩm mỹ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, trí tuệ, kỹ năng sống, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân và xã hội. Khuyến khích phát triển văn học, nghệ thuật, các ngành công nghiệp văn hóa và công nghiệp sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn và lợi thế của tỉnh; duy trì các hoạt động thể thao mạo hiểm, giải trí nhằm nâng cao đời sống tinh thần và tạo động lực để Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng phát triển nền tảng dữ liệu số; ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong bảo tồn, quảng bá văn hóa; đồng thời phát triển nguồn nhân lực sáng tạo nội dung số.

5. Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu trong quản trị xã hội. Nâng cao năng lực quản lý của chính quyền các cấp, năng

lực quản trị địa phương theo hướng kiến tạo phát triển; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, liêm chính, minh bạch, gần dân, phục vụ Nhân dân. Hoàn thiện hệ thống điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh, tích hợp đầy đủ thông tin của các ngành, lĩnh vực và địa phương, bảo đảm thông tin "đúng, đủ, sạch, sống", thống nhất, đồng bộ, kết nối và dùng chung; bảo đảm an ninh, an toàn, phục vụ giám sát, phân tích, cảnh báo và hỗ trợ ra quyết định. Bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến.

Tiếp tục rà soát, đề xuất sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, xuyên suốt.

Thực hiện tốt mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ đầy đủ nguồn lực, nhân lực, tài chính, dữ liệu, công cụ thực thi và kiểm soát quyền lực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra dựa trên dữ liệu và chỉ số đánh giá kết quả.

Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, lấy phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm căn cứ quan trọng để đánh giá cán bộ; khẩn trương hoàn thiện vị trí việc làm, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc theo năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực số, kỹ năng quản trị hiện đại. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cấp xã, đáp ứng yêu cầu của mô hình và không gian phát triển mới.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng, xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Phát huy vai trò của các thiết chế ở cơ sở trong tham gia quản trị xã hội. Củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; từng bước hình thành xã hội có khả năng tự điều chỉnh trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hóa, chuẩn mực xã hội và hương ước, quy ước tiến bộ. Phối hợp đề xuất, lựa chọn một số địa phương để triển khai thí điểm mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa theo chỉ đạo của Trung ương trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

6. Bảo đảm an ninh con người toàn diện và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh

Đổi mới tư duy về bảo đảm an ninh con người theo hướng lấy con người là trung tâm của mọi chính sách phát triển; chuyển mạnh từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro, lấy chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở, từ gốc là cơ bản, chiến lược, lâu dài. Xây dựng nền an ninh con người chủ động, toàn diện, bao trùm, hiện đại và bền vững; bảo đảm mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, được tiếp cận công bằng các dịch vụ cơ bản, có cơ hội phát triển và được bảo vệ trước các rủi ro về kinh tế, xã hội, môi trường, sức khỏe, an ninh mạng và các nguy cơ an ninh truyền thống, phi truyền thống.

Phối hợp rà soát, tham gia ý kiến hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách liên quan đến bảo đảm an ninh con người và các vấn đề mới phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế thị trường, mô hình tăng trưởng mới, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và tác động của khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo đối với bảo đảm an ninh con người và ổn định xã hội.

Phối hợp đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, nhận diện, dự báo, cảnh báo và phòng ngừa các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh con người, an ninh, trật tự trên địa bàn. Chủ động triển khai các giải pháp xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh, lành mạnh trong đời sống thực và trên không gian mạng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các nền tảng số, môi trường số, thanh toán số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe và an toàn của người dân. Tăng cường đấu tranh với các loại tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật trong đời sống thực và không gian mạng; phấn đấu xây dựng tỉnh không ma túy.

Phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp về bảo đảm an ninh con người trong tổng thể Chiến lược An ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", xây dựng đời sống văn hóa và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

Phối hợp phát huy vai trò của quần chúng Nhân dân và cộng đồng trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, ứng phó, xử lý các tình huống khẩn cấp về thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an ninh con người, an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở.

Phát triển hệ thống y tế Lai Châu theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững; bảo đảm tính kế thừa và kết nối chặt chẽ giữa các tuyến, cũng như liên kết vùng, góp phần nâng cao thể chất, tinh thần, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của Nhân dân theo Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân và Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số giải pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển; chuyển mạnh từ chữa bệnh sang kiến tạo sức khỏe, chăm sóc sức khỏe toàn diện, từ quản lý bệnh tật sang quản lý sức khỏe, nâng cao chất lượng sống; hình thành hệ sinh thái chăm sóc sức khỏe toàn diện. Tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp và hiện đại hóa trang thiết bị cho cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh, hướng tới phát triển các chuyên khoa sâu; củng cố và nâng cao năng lực mạng lưới y tế dự phòng, y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, sức khỏe học đường, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm. Triển khai khám sức khỏe định kỳ, từng bước miễn viện phí theo lộ trình. Thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, chăm sóc sức khỏe toàn dân dựa trên dữ liệu.

Nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện sớm và chủ động ứng phó, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường kiểm soát môi trường sống và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe người dân. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, chuyên nghiệp, nhân văn, có tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe trong tình hình mới; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống y tế. Phát huy tri thức y học dân tộc, phát triển dược liệu, công nghiệp sinh học; từng bước hình thành kinh tế sức khỏe, tạo nguồn lực mới cho phát triển bền vững.

7. Phát triển kinh tế xanh, nhanh, bền vững gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân

Tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế; kịp thời rà soát, kiến nghị hoàn thiện những cơ chế, chính sách còn bất cập, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và các mô hình kinh doanh mới; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để khu vực kinh tế tư nhân phát triển, phát huy vai trò là một động lực quan trọng của nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh về kinh tế cửa khẩu, nông, lâm nghiệp, du lịch khám phá, mạo hiểm, văn hóa và sinh thái; nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, nhanh, bền vững, lấy việc chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu làm nền tảng.

Gắn kết chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Mọi chính sách phát triển phải hướng tới tạo việc làm bền vững, nâng cao thu nhập, mở rộng cơ hội phát triển, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và nâng cao mức độ hài lòng, hạnh phúc của người dân. Bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển; thu hẹp khoảng cách, chênh lệch phát triển giữa các vùng, miền, giữa đô thị và nông thôn, giữa các nhóm dân cư, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; quan tâm chăm lo các nhóm yếu thế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Đẩy mạnh thực hiện các chính sách về nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản phù hợp với nhu cầu chính đáng của người dân, ưu tiên người có hoàn cảnh khó khăn và nhóm yếu thế. Đổi mới mạnh mẽ phương thức trợ giúp xã hội, phát huy vai trò của văn hóa gia đình yêu thương, chia sẻ và văn hóa cộng đồng đoàn kết, tương thân tương ái; tập trung chăm lo nhóm yếu thế, nhất là trẻ em mồ côi, lang thang cơ nhỡ, người cao tuổi không nơi nương tựa, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

Triển khai đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động. Xây dựng và vận hành bản đồ số an sinh xã hội, phục vụ hoạch định, triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, bảo đảm môi trường sống, hạ tầng xã hội, hạ tầng văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao và các không gian công cộng đồng bộ phục vụ Nhân dân; đồng thời gắn yêu cầu bảo vệ, cải thiện môi

trường trong từng quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc như ô nhiễm môi trường, thu gom, xử lý chất thải, ngập úng cục bộ và các vấn đề liên quan đến chất lượng sống của người dân. Phát triển hệ thống đô thị và nông thôn theo hướng xanh, thông minh, văn minh, giàu bản sắc, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Tăng cường quản lý và khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; thúc đẩy chuyển đổi xanh trên tất cả các lĩnh vực. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khoáng sản, môi trường và khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh. Xây dựng văn hóa sinh thái, lối sống văn minh, hài hòa với thiên nhiên; phát huy trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp trong giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế và huy động nguồn lực cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tích cực, chủ động hợp tác, trao đổi với các địa phương nước ngoài về nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao năng lực quản trị xã hội hiện đại, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến an ninh con người, y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, quản lý đô thị và chuyển đổi số. Có cơ chế thu hút, kết nối và phát huy hiệu quả nguồn lực của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bảo đảm nguồn lực, coi đầu tư cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là đầu tư cho phát triển bền vững của tỉnh; ưu tiên các lĩnh vực trọng yếu, cấp bách, cơ sở, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đa dạng hóa, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ Nhà nước, khu vực tư nhân, xã hội, nguồn lực quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; thúc đẩy hợp tác công - tư, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong phát triển, quản trị xã hội, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh con người và an sinh xã hội.

9. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể: Có phụ lục kèm theo.

10. Các nhiệm vụ, giải pháp đột phá

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả 3 nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tạo nền tảng và động lực thúc đẩy xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh, gồm: (1) Hoàn thành cấp điện cho các bản, hộ gia đình chưa có điện lưới quốc gia; (2) phát triển giáo dục vùng khó khăn, nâng cao chất lượng học tập và điều kiện sinh hoạt cho học sinh dân tộc thiểu số các xã biên giới; (3) tập trung xây dựng các khu tái định cư an toàn, chủ động phòng, chống sạt lở, lũ lụt tại các khu vực có nguy cơ cao.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình số 32-CTr/TW, Kế hoạch 121-KH/TU và Kế hoạch này phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ban hành kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị hoàn thành trong tháng 8/2026; chủ động lãnh đạo, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; kịp thời cập nhật, bổ sung, cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn mới của Trung ương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện.

2. UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hoá triển khai thực hiện Kế hoạch này hoàn thành trong tháng 8/2026; chỉ đạo, giao chỉ tiêu cụ thể cho các sở, ban, ngành thực hiện các nội dung có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời làm cơ sở theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện. Chủ động lồng ghép các nhiệm vụ có liên quan vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Kế hoạch này; bố trí ngân sách, huy động nguồn lực đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy UBND tỉnh kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Kế hoạch 121-KH/TU và Kế hoạch này.

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu báo cáo thực hiện Nghị quyết theo quy định.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Tống Thanh Hải

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy;
- Các đảng bộ trực thuộc cơ sở và chi bộ;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.